

## SỰ THỐNG NHẤT CỦA PHONG TRÀO CÔNG SẢN VIỆT NAM-ĐẶC ĐIỂM NỔI BẬT CỦA CUỘC ĐẤU TRANH THÀNH LẬP ĐẢNG

ĐINH TRẦN DƯƠNG

*Khoa Lịch sử ĐHTH Hà Nội*

Sự ra đời và phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam có tác dụng to lớn đối với việc xuất hiện những mốc son lịch sử chói lọi của dân tộc. Điều đó thể hiện tính năng động sáng tạo, lòng kiên định mục tiêu độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội của những người Cộng sản. Họ không chỉ đối mặt với bọn đế quốc thực dân, với các khuynh hướng dân tộc tư sản, tiểu tư sản mà còn phải "vật lộn" với ngay chính bản thân mình để quy tụ phong trào. Sự thống nhất của phong trào cộng sản Việt Nam cũng là đặc điểm nổi bật của cuộc đấu tranh thành lập Đảng cộng sản Việt Nam trong những năm 1920 - 1930.

I. Sau các sự kiện : Hồ Chí Minh gửi Yêu sách của nhân dân Việt Nam tới hội nghị Véc-xây (đầu năm 1919), đọc Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lê-nin (mùa thu năm 1920), bỏ phiếu gia nhập Quốc tế thứ ba và tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp (12-1920) là thời kỳ hình thành nhiều tổ chức yêu nước như Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội (6-1925), Tân Việt cách mạng đảng (7-1928) và Việt Nam quốc dân đảng (12-1927). Các tổ chức yêu nước này đều hướng tới việc giải phóng dân tộc. Đặc biệt dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin mà những hội viên của Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội hằng hái truyền bá, giai cấp công nhân đã nhận thức được những mâu thuẫn không thể điều hòa với chủ nghĩa tư bản thực dân Pháp, rằng họ không thể đội trời chung với kẻ thù, phải tự giải phóng mình, dù khó khăn đến mấy cũng quyết một lòng phá bỏ xiềng gông. Công nhân đã biết lợi dụng mọi cơ hội để đấu tranh.

Ý thức tập thể của công nhân đã được củng cố và nâng cao. Các ủy ban bãi công cơ quan để chỉ đạo và duy trì các cuộc đấu tranh đã ra đời. Hiện tượng công nhân nhiều nhà máy phối hợp tổ chức bãi công không còn là hiện tượng cá biệt và hiếm hoi nữa. Các cuộc đấu tranh đã diễn ra theo một kế hoạch cụ thể, linh hoạt, không mang sắc thái của những hội kín trước.

Giai cấp công nhân đã kết hợp chặt chẽ lòng yêu nước chân chính với tinh thần quốc tế vô sản trong sáng. Giờ đây tinh thần đoàn kết quốc tế được nhen nhóm hàng ngày, được giáo dục và nâng cao qua các dịp kỷ niệm Quốc tế lao động, Cách mạng tháng 10 Nga.

Phong trào công nhân đã thu hút phong trào yêu nước, kết hợp đấu tranh giai cấp với đấu tranh dân tộc trên phạm vi rộng lớn. Giai cấp công nhân trở thành giai cấp trung tâm của phong trào cách mạng, sự trưởng thành của giai cấp công nhân đã đạt đến đ

hín muối của một cơ sở xã hội bảo đảm cho chính Đảng của nó ra đời. Cùng với việc húc đầy phong trào công nhân phát triển nhanh chóng, Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội còn đẩy mạnh phong trào yêu nước bước vào quỹ đạo của phong trào giải phóng dân tộc theo khuynh hướng phát triển mới của thời đại. Từ năm 1928 trở đi, phong trào yêu nước của các tầng lớp nhân dân đã tiến gần tới phong trào công nông.

Cùng với Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội, Tân Việt cách mạng Đảng - một trong những tổ chức tiểu tư sản nhiệt tình yêu nước, cũng đã đưa chủ nghĩa Mác - Lênin vào các tầng lớp nhân dân <sup>(1)</sup>.

Do hoạt động của tổ chức này, nội dung và hình thức đấu tranh ở Trung kỳ cũng có nhiều đổi mới. Ở Nghệ An cuộc đấu tranh giữa phe hộ với phe hào càng về sau càng diễn ra ác liệt, nhất là khi phong trào nông dân đã liên minh được với công nhân và tiếp nhận sự chỉ đạo của công nhân. Cuối 1926 có phong trào đòi chia ruộng công. Ở khu vực Vinh - Bến Thủy, hết giờ làm việc công nhân đã tranh thủ các buổi tối để nói chuyện với bà con vùng lân cận, các nhà máy, tổ chức ra các phường tương trợ, các nông hội. Có Nông hội, nông dân đã giành được thắng lợi trong đấu tranh. Bọn địa chủ cường hào phải chấp nhận sự định giá cây cấy của nông dân. Nông dân một số nơi muốn góp ruộng cấy chung, lập trai cấy (Trại cấy Lê Lợi - Sông Con). Xu hướng "Thông công dịch sự", "đồng lao hợp tác" (đồng công hợp tác) đang nảy sinh. Cuộc đấu tranh chống mê tín dị đoan và những hủ tục nặng nề ở làng xã ngày càng lan rộng.

Như vậy là cả hai tổ chức Thanh niên và Tân Việt đã hướng nông dân (9 phần 10 dân số) đi theo trào lưu mới. Những người dân lao động ở nông thôn hiểu rằng: Chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng họ khỏi cảnh lầm than nô lệ, mới đem lại độc lập hoàn toàn cho xứ Đông Dương, xóa bỏ chế độ người bóc lột người, xóa bỏ những bất công ở các làng xã.

II. Trong điều kiện lịch sử đó, Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội không thể còn mang tính chất của một tổ chức quá độ. Cơ quan lãnh đạo lại nằm ở nước ngoài không thể đáp ứng được nhiệm vụ lịch sử nặng nề của dân tộc. Nhiều hội viên Thanh niên được Hồ Chí Minh huấn luyện đã trở thành những người cộng sản trung kiên. Họ xét thấy phải thay đổi hình thức tổ chức để gương cao ngọn cờ cách mạng, cùng với quần chúng và đưa quần chúng tiến lên giải quyết tốt những mâu thuẫn cơ bản của xã hội, những đòi hỏi của lịch sử.

Cuộc đấu tranh và sự phân biệt trong nội bộ Thanh niên cách mạng đồng chí hội là do tác động của sự phát triển của phong trào công nhân, phong trào cộng sản trong nước, cũng như của phong trào dân tộc.

**Bài Làm thế nào cho có một Đảng cộng sản chính thức ở Việt Nam đã có nhận xét:**

"Hiện thời Việt Nam từ Nam chí Bắc..., đâu đâu cũng đã có người cộng sản hoặc chi bộ cộng sản, có chỗ cũng đã có Công hội, Nông hội, Tổng Công hội. Ngọn cờ đỏ đã phấp phới trên xứ Đông Dương, Nhưng cuộc kỷ niệm hai công đã thấy truyền đơn khẩu hiệu của những đồng chí cộng sản đi đâu ra lãnh đạo quần chúng. Các nhà tù đã chất đầy những người cộng sản của vô sản giai cấp" <sup>(2)</sup>.

Sự xâm nhập lẫn nhau giữa các tổ chức yêu nước, đặc biệt là Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội, Tân Việt cách mạng Đảng với quần chúng đang khát khao độc lập tự do đã đẩy nhanh độ chín muồi cộng sản của các hội viên Thanh niên. Họ không chỉ hiểu giai cấp công nhân trên lý luận mà qua phong trào "vô sản hóa", qua lăn lộn trong

các cơ sở sản xuất, trong các hầm mỏ, nhà máy, họ hiểu thấu sức mạnh vật chất của giai cấp này. Sự hoà nhập cuộc sống và tư tưởng của lớp người yêu nước mới và lực lượng ... đã đạt tới chân lý cụ thể: "Muốn cứu nước, muốn giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản". Chính trong bối cảnh đó, Ngô Gia Tự đã cùng một số hội viên lập ra chi bộ cộng sản đầu tiên tại số nhà 5D Hàm Long<sup>(3)</sup>. Chi bộ 5D Hàm Long tự đặt ra ba nhiệm vụ là lãnh đạo Kỳ bộ Bắc Kỳ, chuẩn bị tốt Đại hội Kỳ bộ Bắc Kỳ và liên lạc với những người tiên tiến trong Thanh niên chuẩn bị thành lập Đảng cộng sản. Đại hội Kỳ bộ Bắc Kỳ tán thành chủ trương của chi bộ 5D Hàm Long và giao nhiệm vụ cho các đại biểu của mình đấu tranh với Đại hội của Tổng bộ Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội chấp nhận yêu cầu đó. Nhưng do cơ quan của Tổng bộ lúc bấy giờ không nắm chắc tình hình trong nước, lại bị Lâm Đức Thụ lúc đó đã là tay sai của Pháp lung đoạn, nên với lý do trình độ hội viên và quần chúng còn non, Đại hội đã quyết nghị phải tiếp tục duy trì sự lãnh đạo của Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội thêm một thời gian nữa.

Đồng chí Ngô Gia Tự vạch rõ: "Tổng bộ thanh niên đã dừng lại ở ngã ba đường, không thấy được con đường đúng của cách mạng, đó là con đường đi theo chủ nghĩa cộng sản, con đường tổ chức ra Đảng cộng sản"<sup>(4)</sup>.

Sau Đại hội Thanh niên toàn quốc, những người cộng sản Bắc Kỳ vẫn kiên định lập trường. Sau đó không lâu Đông Dương cộng sản Đảng đã ra đời (6-1929). Các Đảng viên hăng hái đi khắp cả ba miền đề vận động tổ chức các chi bộ mới, phát động quần chúng đấu tranh:

- Ngô Gia Tự vào Nam Kỳ
- Trần Văn Cung và Nguyễn Phong Sắc vào Trung Kỳ
- Nguyễn Đức Cảnh phụ trách công tác vận động công nhân,
- ....

Cuộc đấu tranh của công nhân hãng Avia dưới sự lãnh đạo của nhóm cộng sản Bắc Kỳ giành được thắng lợi và sự ra đời của Đông Dương cộng sản Đảng làm cho nội bộ của Thanh niên càng phân hóa sâu sắc. Ở Bắc Kỳ, một số hội viên Thanh niên gia nhập Đông Dương cộng sản Đảng; Một số ngời chờ ý kiến của Hồ Chí Minh hoặc Quốc tế cộng sản; số còn lại thì trung lập không có ý kiến dứt khoát. Ở Trung Kỳ, Thanh niên chia ra nhiều nhóm, chưa có định hướng rõ rệt, lại bị khủng bố, truy lùng bắt bớ cho nên một số người hoang mang lo lắng. Ở Nam Bộ cũng gần như tình trạng Thanh niên Trung Kỳ, tuy tổ chức Thanh niên có duy trì được lâu hơn.

Đông Dương cộng sản Đảng triển khai công tác rất nhanh chóng, làm chuyển hoá mạnh mẽ các phong trào và các tổ chức. Ở Thái Bình trong vòng một tháng đã có tình đảng bộ và 6 chi bộ cộng sản; Nam Định có 150 hội viên Thanh niên vào Đảng; ở Hà Nội tình đảng bộ cũng đã ra đời và ngay đợt đầu có 25 người vào Đảng. Ở Trung Kỳ phong trào cách mạng sôi động và sớm có sự thống nhất sau khi Đông Dương cộng sản Đảng ra đời. Chi bộ cộng sản được thiết lập ở khu vực công nghiệp Bến Thủy, Trường Quốc học Vinh, ở các huyện Thanh Chương, Anh Sơn. Cùng với việc xây dựng các tổ chức Đảng, Nguyễn Phong Sắc đã chú ý tổ chức quần chúng: Công nhân, nông dân, học sinh tuyên truyền giác ngộ và tập dượt cho họ đấu tranh. Cuối năm 1929 Nghệ An đã có Công hội, Nông hội đỏ và Sinh hội đỏ.

Trước sự phát triển không ngừng của Đông Dương cộng sản Đảng, những người

tiên tiến trong Tổng bộ Thanh niên đã thành lập một đảng riêng lấy tên là An Nam cộng sản đảng (7-1929), và ra sức tranh thủ sự công nhân của Quốc tế cộng sản.

Sau khi An Nam cộng sản đảng ra đời, bộ phận lãnh đạo phong trào học sinh của Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội cũng được chính thức chuyển thành cơ sở của An Nam cộng sản đảng và được giao nhiệm vụ phát triển tổ chức của Đảng trong giới học sinh.

Sự phân liệt của Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội và sự lớn mạnh của hai tổ chức cộng sản đã kéo theo sự phân liệt trong Tân Việt cách mạng đảng.

Trong số các tổ chức yêu nước ở Việt Nam cuối những năm 30 thì Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội và Tân Việt cách mạng đảng là gắn gũi nhau về quan điểm. Từ khi liên lạc được với Thanh niên, Tân Việt đã hướng mạnh vào con đường cộng sản, con đường mà Hồ Chí Minh đã lựa chọn. Đến khi có hai nhóm cộng sản ra đời, Tân Việt lại tìm đến Đông Dương cộng sản đảng trao đổi nhiều lần, nhưng Đông Dương cộng sản Đảng cứ khăng khăng đòi Tân Việt giải tán và họ sẽ tự chọn lấy những người tích cực để kết nạp, đồng thời lại phê phán Tân Việt rất nhiều, do đó không hợp nhất được. Trong thực tế, khi Tân Việt quan hệ với Thanh niên thì một số đảng viên Tân Việt đã chuyển sang Thanh niên và sau này còn vào Đông Dương cộng sản đảng. Sự phân liệt có tính bộ phận ấy đến khi An Nam cộng sản Đảng ra đời đã thôi thúc Tân Việt phải gấp rút lựa chọn con đường cuối cùng của mình.

Tháng 9 năm 1929, những người tiên tiến trong Tân Việt đã họp tại nhà Nguyễn Duy Bảy (tức Nguyễn Xuân Thịnh) công nhân nhà máy Trường Thi, sau vì bị lộ đã dời xuống Đò Trai (Đức Thọ). Dự hội nghị này có Nguyễn Đức Đệ, Trần Thái Quá, Nguyễn Duy Bảy (Đại biểu Trung Kỳ), Nguyễn Văn Tri, Lê Tiềm ( Hà Tĩnh), Nguyễn Đình Mận ( Bắc Kỳ), Nguyễn Khoa Văn, Trần Hiến Chương (Nam Kỳ). Hội Nghị đã đánh giá tình hình, sự phát triển và trình độ giác ngộ của các tầng lớp cách mạng, xem xét sự phân biệt của Thanh niên, sự ra đời của hai tổ chức cộng sản và sự khó khăn trong quá trình tiến hành thương lượng hợp nhất. Những người Tân Việt thật sự có tâm huyết lo cho vận mệnh của dân tộc, cho nên họ đã "Trình trọng tuyên bố cùng toàn thể đảng viên Tân Việt cách mạng Đảng, toàn thể thợ thuyền, dân cày và lao khổ biết rằng chúng tôi đã chính thức lập ra Đông Dương cộng sản liên đoàn" (5)

III. Những người cộng sản trong ba tổ chức kể trên cũng như những người cộng sản đang học tập và hoạt động ở nước ngoài đều là lớp người trẻ tuổi hăng hái và nhiệt tình yêu nước. Tình cảm yêu nước, thương nòi đã giúp cho họ vượt qua nhiều cám dỗ, nhiều thử thách để đến với chân lý. Cuối cùng họ đã được Hồ Chí Minh giáo dục, quy tụ và đào luyện thành những nhà hoạt động chính trị chuyên nghiệp. Họ hào hứng học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, say sưa tiếp nhận tư tưởng cách mạng sáng tạo của Hồ Chí Minh. Những tư tưởng cách mạng mới mẻ, những quan điểm khoa học cách mạng của thời đại đã theo họ thấm sâu, bám chắc, thành tiềm thức hoạt động của quần chúng nhân dân. Họ thức tỉnh nhân dân và nhân dân đã thức tỉnh họ về một yêu cầu cấp bách mà tổ quốc đang đặt ra cho họ. Đó là việc thống nhất các lực lượng lãnh đạo trong một chính đảng duy nhất.

Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, phong trào giải phóng dân tộc sôi động đang là nỗi khiếp sợ của bọn thực dân. Nhưng về mặt tổ chức lại chưa diễn ra theo ý muốn chung của những người cộng sản. Một dân tộc, một giai cấp công nhân thống nhất, một ngọn cờ tư tưởng không thể chấp nhận sự chia sẻ về quyền lực, sự phân tán về đội

ngũ. Vì vậy, từ giữa năm 1929 sự bần khoản về số phân dân tộc, về phong trào cộng sản Việt Nam đã bắt đầu nảy sinh như là một cuộc đấu tranh nội bộ để lập Đảng cộng sản.

Những người thuộc tổ chức An Nam cộng sản đảng cho rằng: "... Nếu bây giờ không yêu cầu hợp nhất cứ để họ làm mặc họ, mình làm mặc mình thì sự sai lầm của họ không bao giờ sửa đổi được, mà dần dần hai bên một lâu một xa nhau, xa nhau sẽ cô độc, cô độc thì làm việc chắc khó tránh khỏi sự sai lầm sẽ có một bên thành ra như phái Tôrôt-kít ở Nga, phái Trần Độc Tú ở Trung Quốc, v.v... sẽ đi vào con đường phản động" (6).

Trong thư gửi Đông Dương cộng sản đảng đề ngày 25-7-1929, những người cộng sản hoạt động ở nước ngoài viết: "Hiện nay kẻ thù đang ra sức khủng bố và quần chúng đang hăng hái đấu tranh. Nhưng rủi thay lực lượng cách mệnh (của các đoàn thể chúng ta) lại rời rạc và lại chia rẽ. Tình trạng đó rất có hại cho chúng ta. Người cách mệnh chớ nghĩ đến lợi ích và mục tiêu của cách mệnh. Họ phải hy sinh ý kiến cá nhân và lòng tự ái" (7). "Yêu cầu trước mắt đang đòi hỏi tất cả những người cộng sản phải khẩn trương đoàn kết lại để hoạt động vì sự nghiệp giải phóng chung" (8).

Các tổ chức cộng sản đều nhận thức được vai trò to lớn của một đảng cộng sản chân chính, duy nhất. An Nam cộng sản đảng, sau đó là Đông Dương cộng sản liên đoàn luôn luôn đưa ra vấn đề thương lượng để hợp nhất. Nhưng Đông Dương cộng sản đảng trên những vấn đề cơ bản có tính cốt lõi của cuộc cách mạng ở Đông Dương thì sẵn sàng nhất trí, nhưng thủ tục để thống nhất phong trào cộng sản thì Tổ chức này lại thiếu mẫn mông.

Trong lúc chưa có được một giải pháp chung để thống nhất các lực lượng cộng sản ở Việt Nam thì Quốc tế cộng sản đã gửi thư cho các nhóm cộng sản, nêu rõ nhiệm vụ trước mắt của họ: "Nhiệm vụ quan trọng hơn hết và tối cần thiết của tất cả những người cộng sản ở Đông Dương chỉ có Đảng ấy là tổ chức cộng sản mà thôi" (9). Đồng thời Quốc tế cộng sản ủy nhiệm cho Hồ Chí Minh triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản.

Hội nghị hợp nhất đã được khai mạc vào ngày 3 tháng 2 năm 1930 tại Hồng Kông (Trung Quốc). Tham gia Hội nghị hợp nhất có Nguyễn Đức Cảnh, Trịnh Đình Cửu (đại biểu Đông Dương cộng sản đảng), Nguyễn Thiệu, Châu Văn Liêm (Đại biểu An Nam cộng sản đảng), còn Đông Dương cộng sản liên đoàn mới thành lập nên không kịp cử đại biểu tới dự.

Với tư cách là đại biểu Quốc tế cộng sản và cũng là người thầy đầu tiên của các thế hệ cách mạng được bồi dưỡng và giáo dục trong những năm 30 của thế kỷ, có uy tín năng lực, có sự mềm mỏng và nhạy cảm tuyệt vời, Hồ Chí Minh đã nhanh chóng quy được những người cộng sản trẻ tuổi. Hội nghị đã thông qua các văn kiện có tính chương linh mang nội dung cơ bản của một đường lối đúng đắn, thể hiện ý chí nguy vọng, đáp ứng sự khao khát của cả dân tộc, và Hội nghị đã quyết định thống nhất các chức cộng sản thành một đảng duy nhất lấy tên Đảng cộng sản Việt Nam.

Với sự hiểu biết sâu sắc về vấn đề dân tộc, Hồ Chí Minh đã giải thích tên Đảng như sau: "Cái từ Đông Dương rất rộng và theo nguyên tắc chủ nghĩa Mác - Lênin vấn đề dân tộc là vấn đề rất nghiêm túc. Người ta không thể bắt các dân tộc khác gia nhập Đảng. Còn cái từ An Nam thì hẹp. Vì An Nam chỉ là miền Trung nước Việt Nam mà thôi nước ta có cả ba miền Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ. Do đó từ Việt Nam là hợp với cả miền và không trái với Lê-nin về vấn đề dân tộc" (10).

Hội nghị hợp nhất là cái mốc vô cùng quan trọng trong lịch sử phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Dương. Sự thống nhất các tổ chức cộng sản đã đáp ứng nguyện vọng của những người cộng sản và quần chúng cách mạng, tạo ra một bầu không khí phấn khởi chung cho các dân tộc bị áp bức ở Đông Dương. Hội nghị đó được đánh giá có tầm quan trọng như là một Đại hội.

Sau Hội nghị hợp nhất, những người cộng sản bắt đầu xây dựng Đảng theo một chương trình điều lệ mới, theo những nguyên tắc Mác-xít của một chính Đảng ở Việt Nam, nhanh chóng thiết lập được một hệ thống tổ chức chỉ đạo từ Trung ương đến địa phương, tạo nên được sức mạnh mới của dân tộc và của giai cấp mà trong nhiều thập kỷ bọn đế quốc dùng trăm ngàn mưu kế vẫn không thể nào dập tắt được.

#### CHÚ THÍCH:

(1) *Tân Việt cách mạng Đảng thành lập ngày 14-7-1925 tại Núi Quyết (Nghệ An). Sau nhiều lần đổi tên, đến tháng 7-1928 có tên là Tân Việt cách mạng Đảng. Từ khi liên lạc được với Việt Nam TNCMDCH, đã hướng dẫn vào con đường Hồ Chí Minh.*

(2) *Các Tổ chức tiền thân của Đảng, BNCLSDTW, HN, 1977 tr. 354*

(3) *Chi bộ cộng sản này gồm có Ngô Gia Tự, Nguyễn Đức Cảnh, Đỗ Ngọc Du, Trịnh Đình Cửu, Trần Văn Cung, Dương Hạc Đình, Nguyễn Tuân (tức Kim Tôn). Hai ngày sau thêm Nguyễn Phong Sắc. Dương Hạc Đình và Kim Tôn về sau thoái hóa.*

(4) *Hồ sơ H14, phòng lưu trữ Ban nghiên cứu LSDTW*

(5) *Các tổ chức tiền thân của Đảng, Sđđ, tr 290*

(6) *Các tổ chức tiền thân của Đảng, Sđđ, tr. 269*

(7). (8) *Các tổ chức tiền thân của Đảng, tr. 299*

(9) *Ban NCLSDTW- Những sự kiện LSD 1920 - 1945, ST, HN 1970, tr. 162.*

(10) *Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tiềm sử và sự nghiệp, ST, HN 1980, tr. 68.*

#### THE UNIFICATION OF THE COMMUNIST MOVEMENT OF VIETNAM, A CHARACTERISTIC OF THE STRUGGLE FOR THE PARTY FOUNDATION.

**Dinh Tran Duong**

*Faculty of History Hanoi University*

In the 1920s, many patriotic organizations turned towards Ho Chi Minh's flat for national independence. The activities and attraction of these organizations transformed the patriotic movements. However, the appearance of separate communist movements could limit common fruits. Thus the communists struggled among themselves in order to unify themselves the supreme benefit of the nation. At that very important moment, thanks to the prestige of the first communist generation's teacher and with a convincing gift, Ho Chi Minh managed to merge the three communist organizations into a unique party which was to continue to lead the Vietnamese nation in a new period.